

CÔNG TY CỔ PHẦN KONLAS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KONLAS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KONLAS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108398604

3. Ngày thành lập: 09/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm 3, thôn Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
2.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp Thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến đến 35KV Quản lý chất lượng thi công xây dựng Tư vấn lập hồ sơ mời thầu Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu Tư vấn đấu thầu Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng Kiểm định công trình xây dựng Khảo sát xây dựng Lập dự án đầu tư xây dựng	7110
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
6.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
12.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
30.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
31.	Xây dựng công trình công ích	4220
32.	Phá dỡ	4311
33.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
35.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
36.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
38.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
39.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
44.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
45.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
46.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
47.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
48.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
50.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
51.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
52.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

53.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết:- Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TIỀN LÂM	Thôn Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	320.000	3.200.000.000	40,000	001081003566	
			Tổng số	320.000	3.200.000.000	40,000		
2	VŨ VĂN CÔNG	Tập thể BTL Đặc Công, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	320.000	3.200.000.000	40,000	012734373	
			Tổng số	320.000	3.200.000.000	40,000		
3	VŨ HẢI YẾN	Cụm 3, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	20,000	012657033	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIẾN LÂM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/12/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001081003566

Ngày cấp: 09/09/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội